

Bản án số: 240/2024/DS-PT
Ngày: 27 - 3 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng môi giới

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thụy Xuân Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Bảo Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Bảo Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Vũ Hải - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 642/2023/TLPT- DS ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng môi giới”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 1360/2023/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 898/2024/QĐ-PT ngày 27 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hòa K (Có mặt).

Địa chỉ: C4-1 khu phố Green View S1-3, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Khánh: Ông Nguyễn Hoài V (Có mặt).

Địa chỉ: 525/27 đường H, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số công chứng 05569 ngày 19/3/2019 tại Phòng Công chứng số 2, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. *Bị đơn:* Ông Lương Đỗ Đ (Có mặt).

Thường trú: D14.15 Lô D chung cư 79 P, Phường M, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: C8.01 Lô C chung cư N, Phường O, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Đình Minh B.

Địa chỉ: Căn hộ H4.04 chung cư S, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bảo: Ông Nguyễn Hòa K (Có mặt).

Địa chỉ: C4-1 khu phố Green View S1-3, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số 00018415 ngày 06/3/2023 tại Văn phòng công chứng Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.)

4. *Người kháng cáo:* Ông Lương Đỗ Đ – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Hoài V – Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hòa K trình bày:

Vào năm 2015, do quen biết nên ông Nguyễn Hòa K và ông Phan Đình Minh B đã thực hiện môi giới cho ông Lương Đỗ Đ sang nhượng lại 100% cổ phần của Công ty cổ phần HS có trụ sở tại 281/15/1 đường L, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đ thỏa thuận hoa hồng của việc môi giới là 12.000.000.000 (Mười hai tỷ) đồng cho ông K và ông B theo giấy Cam kết trả hoa hồng môi giới ngày 12/10/2015 do ông Đ lập nội dung và ký xác nhận. Phần ông K được hưởng là 6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng.

Năm 2016, ông Đ đã tiến hành hoàn tất việc chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần HS. Khi đó, ông K liên hệ ông Đ để lấy tiền hoa hồng thì ông Đ viện đủ lý do để tránh việc trả hoa hồng. Đến nay, ông Đ đã sang nhượng lại cổ phần Công ty cổ phần HS cho người khác nhưng ông vẫn trốn tránh việc trả hoa hồng cho ông K và ông B.

Ngày 18/10/2019, ông K có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải vụ kiện.

Nay, ông K yêu cầu ông Đ phải trả tiền hoa hồng môi giới đối với phần của ông là 6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Theo bản tự khai, biên bản làm việc và biên bản hòa giải, bị đơn - ông Lương Đỗ Đ trình bày:

Ngày 12/10/2015, ông có đánh máy và ký vào bản “Cam kết trả hoa hồng môi giới” giao cho ông Phan Đình Minh B. Theo đó, sau khi hoàn thành thủ tục mua bán cổ phần Công ty cổ phần HS, giải quyết thanh quyết toán thuế với Nhà nước và các đối tác liên quan, thanh toán hết tiền mua cổ phần cho ông Hoàng

Văn T, ông Hoàng Nguyễn Đức Th và bà Nguyễn Thị Bạch H sẽ trực tiếp chi trả cho người môi giới là ông Phan Đình Minh B và ông Nguyễn Hòa K với số tiền 12.000.000.000 (Mười hai tỷ) đồng.

Theo thỏa thuận thanh toán số tiền mua cổ phần của Công ty cổ phần HS giữa ông và ông T, bà H, ông Th được lập ngày 02/11/2018 thì hạn cuối thanh toán là ngày 31/12/2020, nhưng ông không có văn bản thỏa thuận này để cung cấp cho Tòa.

Do dự án sân golf và dịch vụ HS bị thu hồi nên việc chuyển nhượng cổ phần bị ép giá, thương lượng với chủ nợ không thành công. Các chi phí quản lý công ty phát sinh suốt ba năm khá tốn kém. Dù vậy, ông vẫn cố gắng đề nghị trả số tiền 3.000.000.000 (Ba tỷ) đồng cho ông B và ông K, mỗi ông 1.500.000.000 (Một tỷ năm trăm triệu) đồng nhưng ông K không đồng ý.

Hiện, việc thanh toán tiền mua bán cổ phần giữa ông và bà H, ông T, ông Th vẫn chưa hoàn thành nên ông không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông K.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Đình Minh B do ông Nguyễn Hòa K làm người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Bảo và ông Khánh hợp tác làm môi giới cho ông Lương Đỗ Đ sang nhượng 100% cổ phần của Công ty cổ phần HS, hoa hồng là 12.000.000.000 (Mười hai tỷ) đồng. Ông B và ông K, mỗi người được hưởng 6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng. Đồng thời, ông thống nhất với lời khai của ông K. Ông không có yêu cầu gì.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1360/2023/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hòa K; buộc ông Lương Đỗ Đ phải trả hoa hồng môi giới với số tiền 6.000.000.000 (Sáu tỷ đồng) cho ông Nguyễn Hòa K làm một lần, ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, ông Lương Đỗ Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lương Đỗ Đ vẫn yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy Bản án số 1360/2023/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định pháp luật trong quá trình thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 1360/2023/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Lương Đỗ Đ trong hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Tại Đơn kháng cáo ngày 14/8/2023 của ông Lương Đỗ Đ đề nghị hủy toàn bộ Bản án số 1360/2023/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, với lý do không đúng sự thật khách quan của vụ án, không xem xét toàn diện chứng cứ.

[2.1] Xét tại phiên tòa phúc thẩm ông Lương Đỗ Đ ý kiến: Thực chất Hợp đồng mua bán giữa ông Lương Đỗ Đ với Công ty Cổ phần HS là mua bán không. Hiện ông Lương Đỗ Đ không biết bên bán đang ở đâu và ông Đ chưa thanh toán hết tiền cho bên bán. Do vậy, ông Lương Đỗ Đ chưa có nghĩa vụ thanh toán tiền môi giới.

Hội đồng xét xử xét thấy ông Lương Đỗ Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc mua bán không và chưa thanh toán hết tiền cho bên bán. Do vậy, không cơ sở để xem xét.

[2.2] Xét tại phiên tòa phúc thẩm ông Lương Đỗ Đ ý kiến: Dự án sân golf và dịch vụ HS bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thu hồi nên việc chuyển nhượng bị ép giá, các khoản chi phí quản lý công ty phát sinh suốt 3 năm khá tốn kém. Do vậy, yêu cầu ông Lương Đỗ Đ thanh toán tiền môi giới 12.000.000.000 (Mười hai tỷ) đồng là không đúng sự thật khách quan.

Hội đồng xét xử xét thấy lý do chưa thanh toán hoa hồng môi giới của ông Lương Đỗ Đ không cơ sở để xem xét.

[2.3] Xét Cam kết trả hoa hồng môi giới ngày 12 tháng 10 năm 2015; Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ phần (Đăng ký thay đổi lần thứ: 24, ngày 15 tháng 10 năm 2015); Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ phần (Đăng ký thay đổi lần thứ: 25, ngày 24 tháng 5 năm 2016); Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ phần (Đăng ký thay đổi lần thứ: 26, ngày 01 tháng 10 năm 2016); Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ phần (Đăng ký thay đổi lần thứ: 27, ngày 29 tháng 12 năm 2016); Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ phần (Đăng ký thay đổi lần thứ: 28, ngày 04 tháng 4 năm 2018) và thừa nhận của ông Lương Đỗ Đ đã bán lại toàn bộ cổ phần của Công ty cổ phần HS cho bên thứ ba.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ông Lương Đỗ Đ được sự giới thiệu của ông Nguyễn Hòa K và ông Phan Đình Minh B để mua lại 100% cổ phần của

Công ty Cổ phần HS. Ông Lương Đỗ Đ đã bán lại toàn bộ cổ phần của Công ty cổ phần HS cho bên thứ ba.

Ông Lương Đỗ Đ có cam kết trả cho ông Nguyễn Hòa K và ông Phan Đình Minh B hoa hồng môi giới 12.000.000.000 (Mười hai tỷ) đồng, nhưng đến nay chưa trả.

Bản án sơ thẩm xác định: Ông Lương Đỗ Đ phải trả hoa hồng môi giới với số tiền 6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng cho ông Nguyễn Hòa K là có cơ sở.

Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Lương Đỗ Đ; Cần giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Xét ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lương Đỗ Đ phải chịu án dân sự sơ thẩm 114.000.000 (Một trăm mười bốn triệu) đồng.

Ông Nguyễn Hòa K được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.000.000 (Năm mươi bảy triệu) đồng theo Biên lai thu số AA/2017/0026000 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lương Đỗ Đ phải chịu án dân sự phúc thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được cản trừ Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0028275 ngày 16/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lương Đỗ Đ đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 293, khoản 1 Điều 308 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của ông Lương Đỗ Đ. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 1360/2023/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hòa K; buộc ông Lương Đỗ Đ phải trả hoa hồng môi giới với số tiền 6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng cho ông Nguyễn Hòa K làm một lần, ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lương Đỗ Đ phải chịu án dân sự sơ thẩm 114.000.000 (Một trăm mười bốn triệu) đồng.

Ông Nguyễn Hòa K được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.000.000 (Năm mươi bảy triệu) đồng theo Biên lai thu số AA/2017/0026000 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lương Đỗ Đ phải chịu án dân sự phúc thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng được trừ Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0028275 ngày 16/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lương Đỗ Đ đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- TAND quận Bình Thạnh;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q7;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự ;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thụy Xuân Vinh